

Bản án số: 405/2021/HS-PT

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đào Trọng Thuyết, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 626/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lò Văn S và Lầu A C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

1. Lò Văn S, sinh năm 1984, tại huyện MS, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đen, xã MC, huyện MS, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lò Văn H và bà Tòng Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Hà Thị K và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020 đến nay; có mặt.

2. Lầu A C (tên gọi khác: Lầu Chứ C), sinh năm 1997, tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nà Sản B, xã XD, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lầu Vả S1 và bà Vừ Thị M; bị cáo có vợ là Vừ Thị C1 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2020 đến nay; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S:*** Ông Đàm Mạnh H1 – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lầu A C: Ông Đàm Mạnh H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.*

** Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông và dân tộc Thái:*

- Anh Sùng A Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 7, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Anh Cà Văn Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 7, xã CM, huyện MS, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 28/6/2020, tổ công tác Công an huyện MS phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Khoa, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La phát hiện Giàng A V trú tại bản Co Dâu, xã NT, huyện SM và Lầu A C trú tại bản Nà Sản B, xã XD, huyện Sơn La Đông, tỉnh Sơn La đang đứng trên đường cạnh hai chiếc mô tô có dấu hiệu Mua bán trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra thì các đối tượng bỏ chạy, tổ công tác bắt giữ được Lầu A C và Giàng A V.

Vật chứng thu giữ: 04 bánh bột nén màu trắng nghi là Heroine, ngoài ra còn tạm giữ một số tài sản khác.

Mở rộng điều tra, ngày 30/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS đã ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Lò Văn S và Hà Văn P đều trú tại bản Đen, xã MC, huyện MS, tỉnh Sơn La, thu giữ tại nhà của Lò Văn S 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2 - 411.60; thu giữ của Hà Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA.

Ngày 30/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MS, thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định: 04 bánh bột nén màu trắng có khối lượng 1.381,38gam. Trích lấy 5,91gam ký hiệu M1 đến M4 làm mẫu trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1103 ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M4 đều là ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 5,91gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1.381,38gam; loại Heroine*”.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn S, Hà Văn P, Giàng A V, Lầu A C khai nhận:

Lò Văn S trú tại bản Đen, xã MC, huyện MS, tỉnh Sơn La quen biết với Giàng A V trú tại bản Co Dâu, xã NT, huyện SM, tỉnh Sơn La nên biết V có người nhà ở bản Nà Sản B, xã XD, huyện SL có ma túy bán. Cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần, S đến nhà Hà Văn P ở cùng bản chơi, qua nói chuyện S bảo P biết ai muốn mua ma túy thì bảo S để S tìm mua về bán, tiền lãi sẽ chia đôi cho P, P nói sẽ tìm có người mua sẽ báo lại. Sau đó P đến quán kính mắt của L1 ở

khu vực ngã ba MS cũ thuộc địa phận phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, trong lúc nói chuyện P bảo L1 biết ai muốn mua ma túy thì giới thiệu cho P, L1 nhất trí. Ngày 25/6/2020, Hà Văn P đang ở nhà thì nhận được điện thoại của L1 nói đã tìm được người mua ma túy và bảo P đến quán nhà L1 để trao đổi. P đi xe máy đến quán nhà L1 thì gặp hai người đàn ông không quen biết, L1 giới thiệu một người tên là P1 nhà ở khu vực chợ cóc thuộc xã CM, huyện MS còn một người L1 không biết tên, địa chỉ ở đâu. Qua nói chuyện P1 đặt vấn đề muốn mua từ 04 đến 05 bánh Heroine với giá 140.000.000đ/1 bánh, mua được ma túy P1 sẽ trả công cho P 5.000.000đ/1 bánh, P đồng ý. Sau đó hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 26/6/2020, Hà Văn P đến nhà S thông báo có khách muốn mua từ 04 đến 05 bánh Heroine giá 140.000.000đ/1 bánh. P bảo S tìm mua khi nào có thì báo lại với P. Sau đó, S gọi điện cho Giàng A V hỏi mua 04 bánh Heroine với giá 140.000.000đ/1 bánh. V nói hiện chưa có, hứa sẽ tìm mua khi nào có sẽ báo lại, sau đó V gọi điện cho Lầu A C ở bản Nà Sản B, xã XD, huyện Sơn La Đông, tỉnh Sơn La đặt mua 04 bánh Heroine với giá 140.000.000đ/1 bánh, C nói hiện không có hứa sẽ tìm mua khi nào có sẽ báo lại. Ngày 27/6/2020, C gọi điện cho Lầu A S2 (anh trai của C ở bản Nà Sản B, xã XD, huyện Sơn La Đông, tỉnh Sơn La) hỏi mua 04 bánh Heroine, S2 nói để S2 tìm mua có sẽ báo lại. Khoảng 17 giờ cùng ngày, S2 gọi điện cho C thông báo đã mua được 04 bánh Heroine với giá 90.000.000đ/1 bánh, C nói hiện chưa có tiền cho C mua nợ, khi nào bán được Heroine sẽ trả thêm cho S2 10.000.000đ/1 bánh, S2 đồng ý. Ngày 27/6/2020, C gọi điện thông báo cho V biết đã mua được 04 bánh Heroine với giá 115.000.000đ/1 bánh và hẹn ngày hôm sau sẽ mang đến cho V, sau đó V gọi điện cho S thông báo đã mua được 04 bánh Heroine với giá 130.000.000đ/1 bánh. S đồng ý và dặn V khách hỏi cứ nói giá 140.000.000đ/1 bánh. S bảo V hôm sau mang Heroine đến nhà S để bán, sau khi thống nhất với V xong, S gọi điện thông báo lại cho P biết đã mua được 04 bánh Heroine và nói cho P biết việc hưởng lợi 10.000.000đ/1 bánh, S và P thống nhất chia đều số tiền này. Khoảng 19 giờ cùng ngày, P chở S đến dốc Pú Kéo thuộc bản Đen, xã MC, huyện MS gặp P1. Đến nơi thì thấy P1 cùng một người đàn ông không quen biết đang ngồi trên xe ô tô 4 chỗ (không nhớ biển kiểm soát) P và S lên xe ô tô ngồi rồi S gọi điện cho V để V nói chuyện với người đàn ông đi cùng P1 để thống nhất giá mua Heroine, người đàn ông và V thống nhất 04 bánh Heroine giá 140.000.000đ/01 bánh và hẹn ngày hôm sau sẽ mang Heroine đến. Sau đó P chở S về nhà, sau khi trao đổi xong V gọi điện cho C bảo đem ma túy đến bán.

Khoảng 3 giờ ngày 28/6/2020, C đi xe máy đến nhà S2 lấy 04 bánh Heroine cất giấu vào trong bao tải dứa màu cam rồi cho vào ba lô để ở giá để hàng phía trước yên xe máy rồi điều khiển xe đến nhà V ở bản Co Dâu, xã NT, huyện SM để cùng mang Heroine đi bán. Khoảng 8 giờ cùng ngày, V, C mỗi người điều khiển 01 xe máy mang 04 bánh Heroine đến nhà S bán, V điều khiển xe máy đi trước còn C điều khiển xe máy mang theo 04 bánh Heroine đi sau. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì đến nhà S ở bản Đen, xã MC. Tại đây C lấy ba

lô đựng 04 bánh Heroine đưa cho S, S nhận ba lô mở ra kiểm tra thấy đủ 04 bánh Heroine, khoảng 05 phút sau Hà Văn P đến, S lấy ba lô đựng 04 bánh Heroine đưa cho P, P nhận ba lô rồi đem đi giấu ở vườn cà phê phía sau nhà S. Sau đó P gọi điện cho P1 nói đã có Heroine bảo P1 đến mua. P1 hẹn 19 giờ cùng ngày đến dốc bản Đen, xã MC để kiểm tra tiền. Khoảng 19 giờ cùng ngày, P điều khiển xe máy chở S đến điểm hẹn kiểm tra tiền, đến nơi thấy P1 cùng người đàn ông không quen biết đang ngồi trên ô tô, S lên xe ô tô kiểm tra tiền còn P điều khiển xe máy về nhà, sau khi kiểm tra thấy đã đủ tiền S gọi điện bảo P quay lại đón S về nhà lấy Heroine đi bán, P1 hẹn 20 giờ cùng ngày mang Heroine đến khu vực bản Khoa, xã CC, huyện MS để trao đổi mua bán, P chở S quay về nhà. Về đến nhà S không đi giao ma túy nên P phân công V đi cùng xe P để giao ma túy còn C đi xe một mình để nhận tiền, phân công xong P đi ra vườn cà phê lấy ba lô đựng Heroine cất giấu từ trước điều khiển xe máy đến cổng nhà S đón V, rồi điều khiển xe máy chở V đến điểm hẹn, C điều khiển xe máy đi theo sau. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến khu vực bản Khoa, xã CC, P thấy 01 đồng rơm cạnh đường nên đã dừng xe đưa ba lô đựng 04 bánh Heroine cho V cất giấu vào đồng rơm, lúc này C dừng xe cách vị trí P dừng xe khoảng 10m. Ngay lúc này thì bị tổ công tác Công an huyện MS đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang Giàng A V thu giữ vật chứng như đã nêu trên, còn P và C bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành truy đuổi thì không chế bắt giữ được C, còn P chạy thoát đến ngày 30/6/2020 Lò Văn S và Hà Văn P bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MS ra lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lầu A C (tên gọi khác: Lầu Chứ C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn S tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A C (Lầu Chứ C) tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14, 15/6/2021, các bị cáo Lầu A C và Lò Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C đều giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải

quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, bác kháng cáo của các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C; giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Luật sư trình bày quan điểm bào chữa cho các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo xuống mức tù chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lò Văn S và Lầu A C tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ xác định:

Ngày 28/6/2020, Hà Văn P, Giàng A V và Lầu A C đang có hành vi mua bán trái phép 1.381,38gam Heroine thì bị tổ công tác Công an huyện MS phát hiện bắt quả tang, P và C bỏ chạy, tổ công tác tiến hành truy đuổi bắt được C, còn P chạy thoát. Mở rộng điều tra, ngày 30/6/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện MS đã ra lệnh bắt giữ Lò Văn S và Hà Văn P về hành vi nêu trên.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

Các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời nên ngày 28/6/2020, Lò Văn S, Hà Văn P, Giàng A V và Lầu A C thực hiện hành vi mua bán trái phép 1.381,38 gam Heroine. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quy định nghiêm ngặt của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án mới đảm bảo biện pháp trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và nâng cáo chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Lầu A C tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra khai ra hành vi phạm tội của Hà Văn P và Lò Văn S.

Bị cáo Lò Văn S là người khởi xướng, lôi kéo Hà Văn P, Giàng A V, Lầu A C tìm mua 1.381,38 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời, do đó bị cáo S giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Lầu A C là người tiếp nhận ý chí của Lò Văn S trực tiếp liên hệ tìm người mua và người bán ma túy, vận chuyển ma túy về nên phạm tội với vai trò đồng phạm tích cực.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được căn cứ giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lò Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lầu A C sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về hình phạt đối với các bị cáo Lò Văn S và Lầu A C.

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn S, Lầu A C (tên gọi khác: Lầu Chứ C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn S tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lầu A C (Lầu Chứ C) tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo Lò Văn S, Lầu A C được gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước.

3. Án phí: Bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lầu A C được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại TG Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo (qua Trại TG);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Cường